ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ EA LY	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 136 /BC-UBND	*Ea Ly, ngày 23 tháng 09 năm 2024*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới 09 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn xã Ea Ly

Thực hiện Công văn số 1613/UBND ngày 05/09/2024 của UBND huyện Sông Hinh V/v báo cáo kết quả thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 09 tháng đầu năm 2024.

UBND xã Ea Ly báo cáo các nội dung như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH:

Trên cơ sở các văn bản liên quan đến xây dựng nông thôn mới của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương đều được quán triệt, triển khai rộng rãi đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong xã, từ đó nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về xây dựng nông thôn mới được nâng lên, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ. Ban chỉ đạo, Ban quản lý duy trì họp giao ban hàng tháng, hàng năm tổ chức sơ kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các tiêu chí nhằm đề ra giải pháp, lộ trình thời gian thực hiện đạt từng tiêu chí. UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới

Tổng số tiêu chí xã tổ chức tự đánh giá đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định là 17/19 tiêu chí, đạt 89,5%, cụ thể:

1.1. Tiêu chí số 1 về Quy hoạch:

a. Yêu cầu tiêu chí:

- Có quy hoạch chung xây dựng được phê duyệt phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2021 - 2025 (trong đó có quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn) và được công bố công khai đúng thời hạn

- Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch.

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:

UBND xã đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan lập Đồ án quy hoạch và Đề án xây dựng nông thôn mới của xã; tổ chức công bố Đồ án quy hoạch và Đề án xây dựng nông thôn mới cho cán bộ và nhân dân trong xã biết và triển khai thực hiện.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Quy hoạch nông thôn mới của xã được lập đúng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2011/TTLT-BXD-BNNPTNT-BTN&MT ngày 28/10/2011 của liên Bộ của Bộ Xây Dựng, Bộ Nông nghiệp Phát triển Nông thôn, Bộ tài nguyên Môi

trường. UBND huyện Sông Hinh đã phê duyệt tại Quyết định số: 996/QĐ-UBND ngày 20/7/2012 được công bố rộng rãi đến các thôn, buôn thông qua các buổi họp lấy ý kiến tại thôn, buôn của HĐND xã.

+ Các bản vẽ quy hoạch được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn, buôn để người dân biết và thực hiện.

+ Có quy chế quản lý quy hoạch được cấp có thẩm quyền đã được phê duyệt.

+ Đã triển khai tu sửa và cắm mốc các mốc giới.

--->Đến nay tiêu chí quy hoạch đã hết hiệu lực.

- Khối lượng thực hiện: Đạt 0 % so với yêu cầu của tiêu chí.

c) Tự đánh giá: **Đạt.** Mức độ đạt tiêu chí 100% (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.2. Tiêu chí số 2 về Giao thông:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt tỷ lệ 100%;

- Tỷ lệ đường thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản, ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt tỷ lệ 100%;

- Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm đạt tỷ lệ $\geq 75\%$;

- Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm $\geq 75\%$;sư

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: Giai đoạn 2013 – 2015, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 75/2013/NQ-HĐND ngày 29/3/2013 và Nghị quyết số: 60/2016/NQ-HĐND ngày 16/12/2016 của HĐND tỉnh Phú Yên; Mặt trận, các đoàn thể từ xã đến thôn vận động hội viên và Nhân dân tự nguyện hiến đất và tài sản gắn liền với đất (vật kiến trúc, tường rào, cây ăn quả, cây xanh, …), đóng góp tiền, ngày công, tổ chức thi công hoàn thành 52,102 km đường GTNT và nội đồng, đảm bảo chất lượng các công trình.

- Các nội dung đã thực hiện:

- Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt tỷ lệ 100%;

- Tỷ lệ đường thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản, ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt tỷ lệ 100%;

- Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm đạt tỷ lệ 16,331/16,331 đạt 100%.

- Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm 55,560/55,560 đạt 100%.

c) Tự đánh giá: **Mức độ đạt tiêu chí 100%** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.3. Tiêu chí số 3 về Thủy lợi:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 80% trở lên

- Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:

UBND xã thực hiện kiên cố hóa kênh mương nội đồng theo các văn bản như: Nghị quyết số 76/2013/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và hướng dẫn của các Sở, Ngành tỉnh. Chỉ đạo cán bộ chuyên môn của xã, có tổ chức quản lý khai thác công trình thủy lợi của xã thường xuyên kiểm tra kịp thời duy tu, cải tạo nâng cấp đảm bảo phục vụ nước tưới cho cánh đồng Chí Thán.

- Các nội dung đã thực hiện:

Tỷ lệ diện tích sản suất nông nghiệp được tưới tiêu chủ động:

Tổng diện tích gieo trồng là 4.750 ha, đạt 100,23% so với kế hoạch, trong đó:

Cây hàng năm: diện tích gieo trồng là 3.448 ha, cây lâu năm, cây ăn quả khác: Tổng diện tích 1.002 ha, cây Lâm nghiệp: Tổng diện tích 300ha, trong đó: Diện tích trồng mới 220/140ha. Tổng diện tích tưới tiêu thực tế là 300 ha. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt 83,75% > 80% (đạt)

- Kết quả kiên cố hóa kênh mương: Các công trình thủy lợi, kênh mương được đầu tư kiên cố hóa. Nhìn chung hệ thống thuỷ lợi hiện nay đảm bảo cung cấp nguồn nước tưới cho diện tích cây trồng trên địa bàn xã, hệ thống tiêu, thoát nước phù hợp kiều kiện thực tế tại địa phương. (đạt)

Đánh giá hiệu quả, chất lượng dịch vụ thủy lợi:

- Đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp
- Hề thống kênh tiêu đảm bảo tiêu nước chống úng
- Người dùng nước hài lòng với chất lượng dịch vụ thủy lợi của các công trình.

-*Về phòng chống thiên tai*: Đảm bảo yêu cầu chủ động trong phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ.

c) Tự đánh giá: **Mức độ đạt tiêu chí 100%** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.4. Tiêu chí số 4 về Điện:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Hệ thống điện đạt chuẩn;
- Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: Hiện mạng lưới điện quốc gia cung cấp điện sinh hoạt và điện 3 pha phục vụ sản xuất sản xuất đã được kéo đến tất cả các thôn trên địa bàn xã. Ngành điện thường xuyên duy tu, nâng cấp và mở rộng hệ thống cấp điện phục vụ cho nhu cầu phát triển của địa phương.

- Các nội dung đã thực hiện:

Địa phương đã phối hợp cùng ngành điện thực hiện nâng cấp hệ thống lưới điện trên địa bàn phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân. Đồng thời vận động nhân dân cùng các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện 06 mô hình thắp sáng đường quê tại thôn 6/6 đến nay các chỉ tiêu về điện trên địa bàn xã cơ bản đáp ứng theo quy định, cụ thể:

+ Hệ thống trạm biến áp và hệ thống đường dây hạ áp trên địa bàn xã đạt yêu cầu kỹ thuật của ngành điện.

+ Toàn xã có 1627/1627 hộ sử đụng điện thường xuyên an toàn từ các nguồn, đạt tỷ lệ 100%.

- Khối lượng thực hiện: Đạt 100% so với yêu cầu của tiêu chí

c) Tự đánh giá: **Mức độ đạt tiêu chí 100%** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.5. Tiêu chí số 5 về Trường học:

a) Yêu cầu của tiêu chí: Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS; hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định đạt 80%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: UBND xã đã chỉ đạo các trường lập kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đăng ký, phân kỳ đầu tư trình UBND huyện. Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan, bằng nhiều nguồn vốn tiếp tục đầu tư xây dựng các công trình ở các điểm trường: THCS Ea Ly, Tiểu học Tân lập và Trường Mầm non Ea Ly.

c) Đánh giá: Trên địa bàn xã có 01/3 trường học có cơ sở vật chất đạt >50% tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1. Tiếp tục đầu tư, tu sửa cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giảng dạy tại các đơn vị trường. **(chưa đạt)**

1.6. Tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã

- Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định.

- Tỷ lệ thôn, bản, ấp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: UBND xã đã tiến hành nâng cấp, xây dựng mới các nhà văn hóa thôn, có khu thể thao đảm bảo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và hoạt động văn hóa, thể dục thể thao của người dân. Đối với nhà văn hóa và khu thể thao xã, được bố trí sân bóng đá, sân bóng chuyền, trồng cây xanh xung quanh; có nhà văn hoa tổ chức các hoạt động sinh hoạt.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Trung tâm văn hóa và khu thể thao xã:

Hội trường đa năng xã được xây dựng đưa vào sử dụng năm 2020. Được trang bị hệ thống âm thanh, trang trí khánh tiết phục vụ nhu cầu của nhân dân. UBND xã bố trí các phòng chức năng như: nhà vệ sinh,... để đáp ứng các nhu cầu cần thiết để sinh hoạt

+ Nhà văn hóa – Khu thể thao thôn, buôn: 6/6 thôn đều có nhà văn hóa. Hằng năm các thôn đều tổ chức các giải thể thao trên sân thể thao của từng thôn, và UBND xã phối hợp với các ngành, đoàn thể, các đơn vị doanh nghiệp… tổ chức được nhiều các hoạt động văn hóa, thể thao cho mọi lứa tuổi.

c) Tự đánh giá: **Mức độ đạt tiêu chí 100%** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.7. Tiêu chí số 07: Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: Trên cơ sở yêu cầu đạt chuẩn của tiêu chí. UBND xã tiến hành hoàn thiện các nội dung đảm bảo đạt chuẩn theo kế hoạch đề ra.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Hiện tại ở Ngã ba Tân Yên, có Cửa hàng bách hóa tổng hợp Thanh Khôi, do hộ gia đình quản lý, có thời gian mở cửa từ 05 giờ đến 21 giờ phù hợp cho việc mua sắm hàng ngày của người dân. Có diện tích kinh doanh rộng hơn 120m^2, có nơi để xe phù hợp, với danh mục hàng hóa kinh doanh hơn 200 tên hàng. Có bố trí khu vực bán hàng hóa nông sản của địa phương. Công trình kiến trúc xây dựng vững chắc, đảm bảo yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy. Có đầy đủ trang thiết bị cần thiết. Tổ chức, bố trí hàng hóa khoa học, thuận tiện cho khách hàng lựa chọn và không kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục cấm kinh doanh.

- Khối lượng thực hiện: Đạt 100% so với yêu cầu của tiêu chí.

-Kinh phí thực hiện: không

c) Tự đánh giá: **Mức độ đạt tiêu chí 100%** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.8. Tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Có điểm phục vụ bưu chính.
- Có dịch vụ viễn thông internet.
- Có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn.
- Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: UBND xã đã tập trung chỉ đạo và phối hợp ngành dọc triển khai đồng bộ và ưu tiên phát triển hạ tầng bưu chính, viễn thông đáp ứng yêu cầu về tiêu chí NTM, ngành Bưu chính, viễn thông cung cấp đảm bảo chất lượng dịch vụ truy cập Internet tại các thôn và 01 điểm phục vụ bưu chính, viễn thông tại Bưu điện văn hóa xã. Hệ thống đài truyền thanh của xã thường xuyên được kiểm tra và đầu tư sửa chữa đáp việc truyền tải thông tin bằng đài phát thanh đến với nhân dân trong xã.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Điểm phục vụ bưu chính, viễn thông:

Xã có 01 điểm bưu điện văn hóa xã, với diện đất 500m^2 nằm tại trung tâm xã, cung cấp 02 dịch vụ bưu chính và viễn thông đạt tiêu chuẩn ngành theo quy định của Bộ thông tin và truyền thông.

Tần suất hoạt động 6 giờ/ngày; 30 giờ/tuần; 132 giờ/ tháng

+ Internet đến thôn

+Trên địa bàn có 01 điểm truy cập internet và điểm cung cấp dịch vụ viễn thông.

+ Hệ thống Đài truyền thanh xã

+ Tình hình cơ sở vật chất của Đài truyền thanh xã: Đài truyền thanh xã được trang bị 15 cụm loa không dây, 01 trụ angten thu phát tín hiệu, 1 máy casses. Tại mỗi thôn được trang bị 02 cụm loa phát thanh. Đài phát thanh xã và các hệ thống loa truyền thanh của các thôn hoạt động thường xuyên, đảm bảo nhu cầu thu và phát thanh tại địa phương.

Tình hình hoạt động của Đài phát thanh xã: đang hoạt động với tần suất 02 lần/ngày.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành.

Về kỹ năng sử dụng máy vi tính của cán bộ xã:

Hiện tại tất cả cán bộ xã đều sử dụng tốt máy: tổng số cán bộ công chức 21 trình độ chuyên môn về máy tính (Trình độ Tin học: Chứng chỉ B: 12/21người; chứng chỉ A: 9/21 người).

Máy vi tính phục vụ công tác của cán bộ, công chức, với hệ số máy tính 21/ 21 số cán bộ, công chức của xã

Số máy tính của văn phòng Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã có 5 máy vi tính và đều có kết nối mạng Internet băng rộng;

Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành:

Hệ thống quản lý văn bản và điều hành: địa phương đã triển khai ứng dụng hệ thống quản lý văn bản điện tử VNPT – ioffice *(dự án do UBND huyện làm chủ đầu tư)*. Số tài khoản được tạo là: 24 tài khoản, trong đó số tài khoản thường sử dụng: ngành Văn phòng, tư pháp, địa chính – xây dựng, văn hóa xã hội, tài chính – kế toán.

Ngoài ra đã tham gia tập huấn và bước đầu ứng dụng cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên tại địa phương. Địa phương hiện triển khai 06 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tại địa chỉ congdichvucong.phuyen.gov.vn gồm các dịch vụ:

1. Đăng ký kết hôn
2. Đăng ký khai tử
3. Đăng ký giám hộ
4. Đăng ký lại khai sinh
5. Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
6. Đăng ký khai sinh

- Khối lượng thực hiện: Đạt so với yêu cầu của tiêu chí.

c) Tự đánh giá: **Mức độ đạt tiêu chí 100%** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.9. Tiêu chí số 9 về Nhà ở dân cư:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Trên địa bàn không còn hộ gia đình ở trong nhà tạm, nhà dột nát;

- Đạt mức quy định tối thiểu của vùng về tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn của Bộ Xây dựng (80%).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: UBND xã tổ chức rà soát số lượng nhà ở trên địa bàn xã; thực hiện tốt chương trình xóa đói, giảm nghèo, tranh thủ các nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân hỗ trợ xóa nhà tạm cho hộ nghèo, sửa chữa và xây mới nhà ở cho hộ gia đình chính sách. Đồng thời thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân đầu tư xây dựng nhà ở đạt chuẩn.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Nhà tạm, dột nát: Thực hiện các nguồn kinh phí và đăng ký chỉ tiêu cấp trên.

+ Nhà ở nông thôn: Tỷ lệ nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Xây dựng: 1465/1627 nhà, đạt 90%.

- Khối lượng thực hiện: Đạt so với yêu cầu của tiêu chí.

c) Tự đánh giá: **Đạt** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.10. Tiêu chí số 10 về Thu nhập:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Thu nhập bình quân đầu người đạt ≥50 triệu đồng/người/năm (năm 2024)

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:

Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các hội đoàn thể xã trong thời gian qua xem đây là tiêu chí quan trọng trong 19 tiêu chí nông thôn mới. Nên đã có kế hoạch chỉ đạo, tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Phát triển kinh tế gia đình, xây dựng nhiều mô hình kinh tế làm ăn có hiệu quả, đã xóa đói và giảm được nghèo; đã tạo điều kiện để người dân vay vốn tín dụng để phát triển kinh tế tăng thu nhập.

+ UBND xã tiến hành điều tra thu nhập bình quân đầu người đến 10/2023 là 47,5 triệu đồng/người/năm và dự kiến đến cuối năm 2024 đạt 50 triệu đồng/người/năm.

- Khối lượng thực hiện: Đạt so với yêu cầu của tiêu chí.

c) Tự đánh giá: **Đạt.** Mức độ đạt tiêu chí 100% (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.11. Tiêu chí số 11 về Hộ nghèo:

a) Yêu cầu của tiêu chí: Tỷ lệ hộ nghèo quy định theo vùng, tỷ lệ ≤5%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác xóa đói, giảm nghèo. Hàng năm, Ban Chỉ đạo giảm nghèo xã cùng với các thôn, các đoàn thể tổ chức rà soát đánh giá hộ nghèo, cận nghèo để xây dựng kế hoạch, phương án hỗ trợ, giúp đỡ, tạo việc làm tăng thu nhập, nâng cao đời sống, vươn lên thoát nghèo. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện mô hình "Cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách giúp đỡ hộ nghèo".

- UBND xã đã ký ủy thác với Ngân hàng CSXH huyện Sông Hinh và Ngân hàng NN&PTNT huyện Sông Hinh tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân được vay vốn đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã. Hộ nghèo đa chiều theo quy định còn 182/1627 đạt 11,18% chưa đạt so với chỉ tiêu.

- Khối lượng thực hiện: Đạt so với yêu cầu của tiêu chí.

c) Tự đánh giá: **Chưa đạt** Mức độ đạt tiêu chí 100% (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.12. Tiêu chí số 12 về Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) ≥75%

Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ)≥25%

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Qua điều tra, rà soát trên địa bàn xã có lao động trong độ tuổi qua đào tạo 3297/4021 lao động, chiếm 82 %.

12.2. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ)

Qua điều tra, rà soát tổng số lao động đã qua đào tạo lao động, 1566/4021 chiếm 38,95 % tổng số lao động.

- Khối lượng thực hiện: Đạt so với yêu cầu của tiêu chí.

c) Tự đánh giá: **Mức độ đạt tiêu chí 100%** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.13. Tiêu chí số 13 về Hình thức tổ chức sản xuất:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã

Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững

- Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương

- Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:

Xã có 02 HTX DVNN đang có hiệu lực và đang hoạt động có hiệu quả.

- Các nội dung đã thực hiện:

Địa phương có 01 HTX đang hoạt động có hiệu quả cụ thể như sau:

Địa phương có 02 HTX đang hoạt động có hiệu quả cụ thể như sau: 01 HTX kinh doanh dược liệu và 01 HTX thu mua nông sản của người dân, trao đổi buôn bán các sản phẩm nông nghiệp.

Trên địa bàn xã có 1 vườn mẫu đang được đề nghị công nhận vườn mẫu của hộ ông Trần Trọng Quân.

c) Tự đánh giá: **Mức độ đạt tiêu chí 100%** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.14. Tiêu chí số 14 về Giáo dục và đào tạo:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xóa mù chữ

- Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp) đạt ≥ 85%

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: Phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi: xã đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2022; đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2; tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%; Đạt chuẩn PCGD trung học cơ sở

mức độ 2; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được học THPT đạt 100%.

- Khối lượng thực hiện: Đạt 100% so với yêu cầu của tiêu chí.

c) Tự đánh giá: **Mức độ đạt tiêu chí 100%** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.15. Tiêu chí số 15 về Y tế:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt tỷ lệ ≥90%.
- Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo độ tuổi) ≤ 24,2%.
- Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử ≥50%

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn xã trong 06 tháng đầu năm 2024 là đạt 81,93%. (chưa đạt)

Xã Ea Ly đã được công nhận xã đạt chuẩn quốc gia về Y tế năm 2014 (tại Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh Phú Yên), xã tiếp tục giữ vững xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

Công tác tuyên truyền về phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em; chính sách DS-KHHGĐ được quan tâm thực hiện. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng hàng năm đều giảm theo chỉ tiêu nghị quyết HĐND xã đề ra đến nay còn 17,61 %

- Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử 0%

c) Tự đánh giá: **Đạt** Mức độ đạt tiêu chí 100% (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.16. Tiêu chí số 16 về Văn hóa:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Tỷ lệ thôn, bản, ấp đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới đạt ≥70%

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình triển khai thực hiện: Cùng với sự phát triển kinh tế chung của xã hội, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao. Xã đã phối hợp các cơ quan liên quan chỉ đạo các bộ phận chuyên môn liên quan và đoàn thể xã thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư". Đăng ký thôn, buôn và gia đình văn hóa hàng năm.
- Kết quả thực hiện 05 năm cụ thể: Xã có 06 nhà văn hóa thôn (buôn), 01 nhà trung tâm văn hóa thể thao.

c) Tự đánh giá: **Mức độ đạt tiêu chí 100%** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.17. Tiêu chí số 17 về Môi trường:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định đạt mức quy định của vùng ≥45% (≥25% từ hệ thống cấp nước tập trung)
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường ≥95%

- Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung

- Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung≥4m^2/ người

- Mai táng, hỏa táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định đạt ≥75%.

- Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường, đạt 100%

- Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch 3 đạt ≥85%

- Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường đạt ≥75%

-Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 100%

- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn đạt ≥30%

-Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định đạt ≥50%

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: UBND xã phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến về trách nhiệm của người dân trong công tác giữ gìn và bảo vệ môi trường. Tổ chức vận động toàn dân trồng cây xanh, tôn tạo cảnh quan, tham gia bảo vệ môi trường; thực hiện bỏ rác đúng nơi quy định, cam kết không xả nước thải bừa bãi, khuyến khích người dân sử dụng nước sạch hợp vệ sinh. Thường xuyên phối hợp kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã cam kết giữ gìn và bảo vệ môi trường.

- Các nội dung đã thực hiện:

- Tỷ lệ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%

- Tỷ lệ cơ sở SX-KD đạt tiêu chuẩn về môi trường trên địa bàn xã đạt 100%. Trên địa bàn xã có các cơ sở SXKD, doanh nghiệp trên địa bàn xã có bản đăng ký cam kết bảo vệ môi trường và báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định đạt theo kế hoạch, không có cơ sở SXKD nào trên địa bàn xã gây ô nhiễm môi trường.

- Cảnh quang không gian trên toàn địa bàn xã nhìn chung thông thoáng xanh – sạch – đẹp không có nước tồn đọng trong khu dân cư tập trung . Trên 90% hộ dân có ý thức trồng cây xanh, cải tạo vườn, hàng rào cổng ngõ không lấy lội đảm bảo cảnh quan chung. Không có cơ sở SXKD hoạt động gây suy giảm môi trường.

- Đất các nhà văn hóa, trường trạm y tế trên địa bàn xã đều trồng cây xanh đảm bảo mỗi người đảm bảo ≥4m^2/người.

- Trên địa bàn xã có 5 nghĩa trang gồm: Nghĩa trang thôn 2/4; Nghĩa trang buôn Zô, nghĩa trang thôn Tân Lập, nghĩa trang thôn Tân Bình, nghĩa trang thôn Tân Sơn. Địa phương giao cho Hội Người cao tuổi xã quản lý theo quy chế, BND các thôn, buôn quản lý chôn cất quy hoạch. Việc chôn cất người chết phù hợp với phong tục tập quán của địa phương.

- Về công tác tổ chức thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý đạt ≥85%. Hầu hết các hộ dân trên địa bàn xã thì bà con nhân dân tự thực hiện quy trình thu gom và xử lý chất thải tại hộ gia đình, đối với thôn Tân Yên, thôn 2/4, và 01 phần thôn Tân Lập thì có xe thu gom rác của huyện thu gom.

- Trên địa bàn xã có 5 bể chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật bố trí khu vực các cánh đồng lớn. Người dân sau khi sử dụng bao gói thuốc bảo vệ thực vật sẽ mang đến các bể chứa này bỏ. Hàng tháng UBND xã cử cán bộ phụ trách thuê nhân công đốt xử lý. Đối với chất thải rắn y tế được trạm y tế thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 100%

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh là 1627/1627 hộ, đạt 100% *(trong đó sử dụng nước sạch theo Quy chuẩn 02 là 1385/1627 hộ, đạt 85,11%).* Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch 1.485/1.627 hộ đạt 91,36%.

- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh 551/590 hộ đạt 93,39%.

- Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

+ Có 1 hộ gia đình cơ sở cơ sở chế biến thực phẩm (đá viên) đã có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

+ Có 14 hộ gia đình sản xuất nông lâm sản có giấy cam kết thực phẩm an toàn, và 01 hộ bán thực phẩm có giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.

+ Có 2 hộ gia đình kinh doanh thực phẩm thuộc bộ công thương quản lý đã có giấy xác nhận về kiến thức an toàn thực phẩm do Sở công thương cấp.

+ Có 1 hộ gia đình kinh doanh dịch vụ ăn uống đã có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm và có 31 cửa hàng ăn uống nhỏ lẻ , nước giải khát và hàng tạp hóa nhỏ lẻ đã thực hiện các cam kết về đảm bảo an toàn thực phẩm theo thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ trưởng bộ y tế.

+ UBND xã có kế hoạch kiểm tra hộ gia đình kinh doanh nhỏ lẻ không có yêu cầu quản lý sản phẩm đặc biệt, bán hàng rong, kinh doanh bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt.

- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn là 530/1627 đạt 32,56%.

- Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý đạt 80%.

c) Tự đánh giá: **Mức độ đạt tiêu chí 100%** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.18. Tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn.

- Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

- Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 100%

- Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

- Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội

- Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn

- Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện:

+ Đảng ủy, UBND xã luôn quan tâm và tạo mọi điều kiện để cán bộ, công chức xã được học tập nâng cao trình độ về lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ để đảm bảo thực hiện hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao;

+ Tăng cường xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới; tập trung đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Các nội dung đã thực hiện:

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh gắn với khắc phục có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc "tập trung dân chủ" trong tổ chức, sinh hoạt đảng; thường xuyên củng cố, xây dựng khối đại đoàn kết trong nội bộ cán bộ, đảng viên để luôn thống nhất từ ý chí đến hành động.

+ Đội ngũ cán bộ xã hiện nay đã đạt chuẩn theo quy định. Tổng số cán bộ công chức xã: 22 đồng chí đạt chuẩn theo quy định. Xã đã có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị theo quy định. Nhìn chung đội ngũ cán bộ, công chức xã đã đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy định, tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã.

+ Tập trung chỉ đạo củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị từ xã xuống thôn từng bước vững mạnh, các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội của xã đều đạt danh hiệu tiên tiến trở lên.

+ Hàng năm UBND xã đều xây dựng kế hoạch đảm bảo công tác bình đẳng giới, có tổ chức sơ tổng kết theo định kỳ. Thường xuyên củng cố Ban vì sự tiến bộ của Phụ nữ và hoạt động hiệu quả. Số vụ bạo lực gia đình hàng năm giảm. Trong năm không có trường hợp tảo hôn hay cưỡng ép kết hôn.

c) Tự đánh giá: **Đạt** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

1.19. Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và an ninh:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Xây dựng lực lượng dân quân "vững mạnh, rộng khắp" và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng.

- Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,…) và tai nạn giao thông, cháy, nổ được kiềm chế, giảm

so với năm trước; có một trong các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tình hình tổ chức triển khai thực hiện: Đảng ủy hàng năm đều có Nghị quyết về Xây dựng lực lượng dân quân "vững mạnh, rộng khắp" và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã, trên cơ sở Nghị quyết của Đảng ủy, UBND xã xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Nghị quyết, kế hoạch. Tiếp tục củng cố lực lượng lực lượng dân quân, công an xã, các tổ chức làm công tác an ninh trật tự ở cơ sở đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, hoạt động có hiệu quả. Tăng cường sự phối hợp giữa các lực lượng như: Giữa Công an xã với Công an huyện, lực lượng công an viên thường trực xã, các tổ chức làm công tác an ninh trật tự ở thôn thường xuyên tuần tra, kịp thời ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm phát luật; phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể Trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, phòng ngừa, đấu tranh, tố giác tội phạm; tổ chức phòng cháy, chữa cháy; quản lý nhân khẩu, quản lý, giáo dục đối tượng tiền án, tiền sự; xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật theo thẩm quyền.

- Các nội dung đã thực hiện:

Thực hiện hiệu quả các Nghị quyết liên tịch, chương trình phối hợp giữa Công an với Mặt trận và các tổ chức thành viên trong công tác đảm bảo ANTT, trọng tâm là thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/2001/NQLT, ngày 04/12/2001 giữa Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Công an về "Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong thời kỳ mới".

Trong 06 tháng đầu năm 2024, Công an xã đã phối kết hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ. Tiếp xúc, vận động những người có uy tín trong cộng đồng dân cư tham gia công tác tuyên truyền quần chúng nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách luật pháp Nhà nước, các quy định của địa phương, đề cao tinh thần cảnh giác, tố giác tội phạm, tích cực tham gia tự phòng, tự quản, Nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác đấu tranh, tố giác tội phạm, góp phần tích cực hiệu quả trong phòng ngừa, ngăn chặn đấu tranh, phòng chống tội phạm, giữ gìn ANTT ở địa phương nhất là các ngày lễ và những ngày trọng đại của đất nước. Mở 02 đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm. Gọi các đối tượng vi phạm pháp luật và biểu hiện vi phạm pháp luật răng đe, nhắc nhở bàn giao cho các hội đoàn thể và gia đình quản lý, giáo dục.

Trong 06 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn xã không xảy ra vụ án nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, và chưa phát hiện các điểm chủ chứa hoạt động mại dâm; hoạt động của số đối tượng sử dụng trái phép chất ma tuý.

Trong năm tiếp tục đẩy mạnh việc *"Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh"* trong lực lượng CAX và các tổ chức làm công tác ANTT ở cơ sở. Cán bộ và chiến sĩ Công an xã hưởng ứng thực hiện cuộc vận động *"CAND chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ"*, tổ chức *"Diễn đàn CAX lắng nghe ý kiến nhân dân"*; tổ chức "Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ". Lực lượng CAX và các tổ chức làm công tác ANTT ở cơ sở, với tinh thần trách nhiệm của mình đã tích cực chủ động phát hiện, đấu tranh với tội

phạm, xử lý và tham mưu hòa giải các vụ việc vi phạm pháp luật xảy ra ở cơ sở. là chỗ dựa, là lực lượng nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ.

- *Đối với lực lượng Công an xã:* Hiện nay Công an xã có 13 đồng chí: 01 Trưởng Công an xã chính quy, 01 phó Trưởng Công an xã chính quy, 04 đ/c cán bộ Công an chính quy, 07 Công an viên thôn, buôn. Trình độ Đại học 06 đ/c, trung cấp 01 đ/c, số còn lại trung học phổ thông, trung học cơ sở. Đảng viên 13 đ/c. Công an xã thực hiện nghiêm túc 6 điều Bác Hồ dạy CAND, toàn bộ Công an xã đều có bảng đăng ký học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh do Công an cấp trên phát động, thực hiện nghiêm quy chế hoạt động của Ban Công an xã, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không có đồng chí nào bị kỷ luật phải xử lý.

Công tác quốc phòng:

Xây dựng Ban CHQS xã và Dân quân xã:

- Tổ chức biên chế lực lượng dân quân có chất lượng tổng hợp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự của địa phương; đăng ký, quản lý, bảo quản và sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật: Thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 và tại điều 7 thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23/6/2020 hướng dẫn một số điều của Luật DQTV và Nghị định 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật DQTV. Xây dựng lực lương Dân quân theo đúng chỉ tiêu trên giao có 68đ/c (trong đó lực lượng cơ động 28 đ/c; lực lượng binh chủng 18 đ/c; lực lượng tại chỗ 18 đ/c được bố trí 06 thôn, buôn mỗi thôn 03 đ/c DQ tại chỗ, 01 tổ y tế, 01 tổ trinh sát, 01 tổ thông tin, 01 tổ công binh, 01 tổ phòng không, 01 tổ pháo binh tổng 18 đ/c).

- Về tổ chức chi bộ quân sự xã gồm có 11 đảng viên, trong đó đ/c Bí thư đảng ủy kiêm Bí thư Chi bộ, đ/c Chỉ huy trưởng là Phó Bí thư chi bộ và đ/c Bí thư đoàn thanh niên là Chi ủy viên, duy trì hoạt động nề nếp, hiệu quả theo đúng quy định Hướng dẫn số 35-HD/BTCTW, ngày 15/10/2009 của Ban Tổ chức trung ương về tổ chức và sinh hoạt của chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn; chi bộ tổ chức sinh hoạt định kỳ hàng tháng vào ngày 28 hàng tháng đầy đủ.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân xã, nâng tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân lên 13/84 đồng chí đạt 16,7% (theo kết luận số 41-KL/TƯ ngày 31/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng); thôn đội trưởng có 05 đ/c, tiểu đội trưởng có 03 đ/c, trung đội trưởng dân quân cơ động 01 đ/c là đảng viên.

- Hằng năm, được giáo dục chính trị - pháp luật, tập huấn, huấn luyện quân sự đủ nội dung, thời gian, chương trình theo quy định tại thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15/6/2020 của bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định tại thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23/4/2020 của bộ trưởng bộ quốc phòng, duy trì thường xuyên trực chỉ huy 01 đ/c và 03 chiến sỹ dân quân trực.

- Duy trì hoạt động phối hợp của lực lượng dân quân xã với các lực lượng khác thực hiện đúng theo quy định tại nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của chính phủ và các quy định khác của pháp luật.

- Tổ chức lực lượng dân quân xã tham gia làm nòng cốt trong đội xung kích phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ cứu hàng năm ở cấp xã (tối thiểu 01 trung đội dân quân cơ động).

- Hằng năm, tổ chức thực hiện tốt trình tự, thủ tục đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ tham gia lực lượng dân quân; xét hoàn thành nghĩa vụ tham gia lực lượng dân quân xã theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh quân sự theo hướng dẫn hàng năm của Bộ Quốc phòng, hướng dẫn và nộp hồ sơ trên Ban CHQS huyện.

c) Tự đánh giá: **Mức độ đạt tiêu chí 100%** (trên cơ sở kết quả thực hiện so với yêu cầu của tiêu chí).

2. Kết quả thực hiện NTM nâng cao:

Tổng số tiêu chí xã tổ chức tự đánh giá đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định là 16/19 tiêu chí, đạt 84,2%.

3. Kết quả thực hiện vườn mẫu nông thôn mới

Công nhận vườn mẫu đối với hộ ông Trần Trọng Quân tại thôn Tân Yên năm 2023.

(Kèm theo Biểu mẫu I, II)

III. Đánh giá chung

1. Những mặt đã đạt được:

- Qua nhiều năm tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới theo nội dung Đề án đã được UBND huyện phê duyệt, Ban chỉ đạo, Ban quản lý, các Ban phát triển thôn, cả hệ thống chính trị đoàn kết quyết tâm xây dựng nông thôn mới, trở thành phong trào thi đua rộng khắp được toàn dân đồng tình ủng hộ thực hiện, đến năm 2016 về cơ bản đã đạt được 19/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

- Công tác triển khai được tiến hành chủ động, phối hợp chặt chẽ trong công tác vận động nhân dân tổ chức thực hiện các tiêu chí, không thụ động trông chờ, ỷ lại vốn của Trung ương và của tỉnh, mà xác định tiêu chí nào thuận lợi tổ chức triển khai thực hiện trước, tận dụng mọi nguồn lực từ trong dân để đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, xóa đói giảm nghèo, xây dựng quê hương giàu đẹp.

- Nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân được nâng lên, tạo thành phong trào sâu rộng, đều khắp. Với phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm, tiến hành nâng cấp mở rộng các tuyến đường giao thông nông thôn bằng bê tông xi măng, kiên cố hóa kênh mương, mở rộng, xây dựng mới các nhà văn hóa thôn; thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, xây dựng các mô hình sản xuất được nhân dân hưởng ứng thực hiện mang lại hiệu quả kinh tế cao, tăng thu nhập cho từng hộ gia đình. Phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia. Công tác giảm nghèo, chính sách đền ơn đáp nghĩa, chính sách an sinh xã hội được tổ chức thực hiện tốt. Giáo dục đào tạo tiếp tục phát triển. Cảnh quan môi trường sạch đẹp; tường rào cổng ngõ, nhà ở của hộ dân được đầu tư chỉnh trang khang trang. Thương mại, dịch vụ ngày càng phát triển. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện và nâng cao dần.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Xã Ea Ly xuất phát điểm thấp, kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, các mô hình sản xuất hiệu quả đem lại chưa cao; cơ sở hạ tầng tuy được đầu tư xây dựng đạt tiêu chuẩn theo tiêu chí quy định, nhưng mức độ còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu của sự phát triển.

Những tồn tại nêu trên nguyên nhân chủ yếu là do nguồn lực đầu tư còn hạn chế, có nhiều tiêu chí cần phải có thời gian để hoàn thiện; đầu ra hàng nông sản không ổn định, chưa thu hút được doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

3. Bài học kinh nghiệm:

Một là: Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, sự điều hành của Chính quyền, sự quyết tâm của hệ thống chính trị trên địa bàn xã quyết tâm giữ vững đạt chuẩn Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới vào năm 2024

Hai là, Quá trình tổ chức triển khai thực hiện, cần xác định nội dung quan trọng nhất là nâng cao nhận thức về ý nghĩa tầm quan trọng, nhiệm vụ của người dân và cả hệ thống chính trị ở xã trong việc xây dựng xã nông thôn mới. Thực hiện chặt chẽ quy chế dân chủ, phát huy quyền làm chủ của người dân, theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân hưởng thụ".

Ba là, Có quyết tâm chính trị cao của cả hệ thống chính trị, biết tập trung quyết liệt để thực hiện các tiêu chí bức xúc và thiết thực của dân, nhóm tiêu chí nâng cao đời sống của dân, như: thực hiện tốt các mô hình hỗ trợ sản xuất phát triển; tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp; Hỗ trợ làm đường giao thông nông thôn theo Nghị quyết 75 của HĐND tỉnh.

Bốn là, Đảng bộ xã đoàn kết, quyết tâm, trong sạch vững mạnh; lãnh đạo cấp trên quan tâm chỉ đạo, kiểm tra giúp đỡ, tổ chức hành động quyết liệt, cán bộ gương mẫu trước Nhân dân.

Năm là, Xây dựng nông thôn mới là cả một quá trình dài, do đó cần tăng cường đào tạo, tập huấn để có lực lượng chuyên sâu. Trong quá trình tổ chức thực hiện không chủ quan nóng vội, vừa làm vừa học tập kinh nghiệm, vừa đúc kết thực tiễn, vừa gắn chặt với những đặc điểm, tình cảm của người dân từng cụm dân cư, vận dụng tốt các quy định của cấp trên, lấy hiệu quả là mục tiêu quan trọng để đánh giá các tiêu chí.

VI. Kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới năm 2024.

1. Quan điểm

Đạt chuẩn không có nghĩa là kết thúc mà luôn cần cố gắng để nâng cao chất lượng các tiêu chí nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu dân sinh. Xác định rõ, trong xây dựng NTM, mục đích cuối cùng là làm cho đời sống của người dân ngày càng được cải thiện, nâng cao.

Xây dựng NTM là một hành trình chứ không phải chỉ là điểm đến. Các tiêu chí NTM đã đạt chuẩn ở thời điểm này nhưng sẽ không còn phù hợp ở thời điểm khác khi đời sống ngày một nâng cao. Vì vậy, được công nhận là xã đạt chuẩn NTM chỉ là kết quả ban đầu. Công cuộc này vẫn phải duy trì thường xuyên nhằm từng bước nâng cao chất lượng các tiêu chí cũng như nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống của nhân dân.

2. Mục tiêu: Mục tiêu cốt lõi và trọng tâm của việc nâng cao chất lượng các tiêu chí đó là nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống của nhân dân. Mang lại đời sống vật chất, tinh thần tốt hơn cho người dân.

3. Nội dung nâng chất các tiêu chí nông thôn mới: Để giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM, thời gian tới cần thực hiện tốt các việc sau:

Ngay sau khi được công nhận đạt chuẩn, Ban Quản Lý xây dựng NTM xã sẽ tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được, phân tích, làm rõ những tồn tại, hạn chế; đề ra phương hướng, giải pháp để giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí. BQL xây dựng NTM xã chỉ đạo các ngành, các thành viên phụ trách các tiêu chí xây dựng kế hoạch duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Hàng tháng, Đảng ủy tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng và phương hướng nhiệm vụ tháng sau chỉ đạo triển khai xuống các chi bộ để triển khai đến các đảng viên và quần chúng nhân dân, giữ vững, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, nhân dân địa phương tiếp tục đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng tăng hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích canh tác, nghiên cứu sản xuất thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, tăng cường đầu tư cơ giới hóa vào sản xuất để nâng cao năng suất và hiệu quả lao động. Chú trọng giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, hướng nghiệp cho người dân chọn và học đúng nghề theo nhu cầu và vận dụng tốt kiến thức được học vào thực tế sản xuất, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới 09 tháng đầu năm năm 2024 của xã Ea Ly./.

Nơi nhận:
- UBND huyện (Báo cáo);
- VP điều phối huyện (Báo cáo);
- Đảng ủy xã (Báo cáo);
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- TT Mặt trận xã;
- Các ban ngành, đoàn thể;
- Thành viên ban quản lý;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ EA LY H.SÔNG HINH T.PHÚ YÊN

Nguyễn Minh Tuấn